

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT TRƯỜNG GIANG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT TRƯỜNG GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG GIANG INTERIOR AND ARCHITECTURE CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRUONG GIANG IAAC CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110517489

3. Ngày thành lập: 23/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà SH2A SP03-06, KĐT Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968718363

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
6.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
7.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
10.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
11.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
12.	Bán buôn thực phẩm	4632
13.	Bán buôn đồ uống	4633
14.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

Thời gian đăng từ ngày 24/10/2023 đến ngày 23/11/2023

17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
26.	Đào tạo trung cấp	8532
27.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
28.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
29.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
30.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn giám sát xây dựng công trình - Kiểm định xây dựng - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Thiết kế, giám sát về phòng cháy chữa cháy theo pháp luật về phòng cháy, chữa cháy - Tư vấn đấu thầu - Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu	7110
32.	Quảng cáo	7310
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất; - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị;	7410(Chính)

35.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
38.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
39.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
40.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
41.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
42.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
43.	In ấn	1811
44.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
45.	Sao chép bản ghi các loại	1820
46.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
47.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
48.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
49.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
50.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
51.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
52.	Đúc sắt, thép	2431
53.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
54.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
55.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
56.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
57.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
58.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý máy bay	5229
60.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
61.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
62.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
63.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
64.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
65.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
66.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
67.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
68.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530

69.	Xây dựng nhà để ở	4101
70.	Xây dựng nhà không để ở	4102
71.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
72.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
73.	Xây dựng công trình điện	4221
74.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
75.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
76.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
77.	Xây dựng công trình thủy	4291
78.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
79.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
80.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
81.	Phá dỡ	4311
82.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
83.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
84.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
85.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
86.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
87.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
88.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HOÀI	Việt Nam	Thôn Lạc Hoài, Phường Song Hồ, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	400.000.000	20,000	027187013963	
2	NGUYỄN VĂN GIANG	Việt Nam	Thôn Lạc Hoài, Phường Song Hồ, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1.600.000.000	80,000	027081012006	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 24/10/2023 đến ngày 23/11/2023

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027081012006

Ngày cấp: 09/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Lạc Hoà, Phường Song Hồ, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Lạc Hoà, Phường Song Hồ, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội